

Bản án số: **39/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: **22-4-2021**

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Thị Sương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**Bà Trần Thị Kim Tân.**

**Ông Phạm Đức Anh.**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Không tham gia.

Ngày **22** tháng **4** năm **2021**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số **65/2021/TLST - HNGĐ** ngày **21** tháng **01** năm **2021** về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **54/2021/QĐXXST-HNGĐ** ngày **08** tháng **4** năm **2021** giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà **Võ Thị Thùy O**, sinh năm: **1967** (**vắng** mặt)

Nơi cư trú: Ấp Tr, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

**- Bị đơn:** Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm **1962** (**vắng** mặt)

Nơi cư trú: Ấp Tr, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**- Theo đơn khởi kiện ngày 14/12/2020**, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Võ Thị Thùy O trình bày: Trên cơ sở tự nguyện, bà và ông Nguyễn Văn T chung sống với nhau từ năm 1990 tại xã Xuân trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống ông bà không có hạnh phúc mà thường xảy ra bất hòa, mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, tính tình không hòa hợp, ông bà thường xảy ra cãi vã, xích mích. Nhận thấy tình cảm dành cho ông T không còn nên bà yêu cầu được ly hôn với ông T.

Ông bà có 03 con chung là Nguyễn Văn H, sinh ngày 03/01/1992; Nguyễn Minh Th, sinh ngày 03/5/1997 và Nguyễn Thị Minh H1, sinh ngày 17/11/1999. Hiện các con đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên bà không yêu cầu gì.

Về tài sản chung, nợ chung: không có nên bà không yêu cầu giải quyết.

- *Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Văn T trình bày:* ông T thống nhất với lời trình bày của bà O về điều kiện kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn, con chung, tài sản chung và nợ chung.

Nay vợ chồng không còn hạnh phúc nên ông đồng ý ly hôn.

Về con chung là Nguyễn Văn H, sinh ngày 03/01/1992; Nguyễn Minh Th, sinh ngày 03/5/1997 và Nguyễn Thị Minh H1, sinh ngày 17/11/1999 hiện đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên ông không yêu cầu gì.

Về tài sản chung: ông bà tự thỏa thuận, ông không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: ông bà không có nợ chung nên ông không yêu cầu giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Võ Thị Thùy O, ông Nguyễn Văn T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà O, ông T tại phiên tòa là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu của nguyên đơn bà Võ Thị Thùy O nhận thấy: Bà O, ông T đều thừa nhận vào năm 1990, ông bà chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn. Nay cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc nên ông bà thống nhất ly hôn. Xét thấy, tại Đơn xác nhận tình trạng hôn nhân ngày 09/12/2020 của bà Võ Thị Thùy O, UBND xã Xuân Trường xác nhận: “theo sổ bộ lưu kết hôn tại xã từ năm 1990 đến nay không có tên bà Võ Thị Thùy O và ông Nguyễn Văn T”; Qua các tài liệu, chứng cứ thể hiện bà O, ông T có 03 người con chung là Nguyễn Văn H, sinh ngày 03/01/1992; Nguyễn Minh Th, sinh ngày 03/5/1997 và Nguyễn Thị Minh H1, sinh ngày 17/11/1999. Như vậy có cơ sở khẳng định bà O và ông T chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn. Bà O và ông T có đủ điều kiện đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nhưng không đăng ký kết hôn, nên không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng theo quy định tại Điều 14 của luật Hôn nhân và gia đình. Do đó, tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà O và ông T là phù hợp quy định tại Điều 53 của Luật hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung:

Anh Nguyễn Văn H, sinh ngày 03/01/1992; Nguyễn Minh Th, sinh ngày 03/5/1997 và Nguyễn Thị Minh H1, sinh ngày 17/11/1999 đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, bà O, ông T không yêu cầu gì nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Bà Võ Thị Thùy O, ông Nguyễn Văn T không yêu cầu

giải quyết nên không xem xét.

[6] Về nợ chung: Bà O, ông T khai không có nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bà O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 1 **Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự**;

Căn cứ Điều 9, Điều 11 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000.

Căn cứ Điều 14, Điều 53 và Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Không công nhận bà Võ Thị Thùy O và ông Nguyễn Văn T là vợ chồng.

2. Về con chung:

Anh Nguyễn Văn H, sinh ngày 03/01/1992; anh Nguyễn Minh Th, sinh ngày 03/5/1997 và chị Nguyễn Thị Minh H1, sinh ngày 17/11/1999 đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; bà O, ông T không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

3. Về tài sản chung: Bà Võ Thị Thùy O, ông Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về nợ chung: Bà Võ Thị Thùy O, ông Nguyễn Văn T khai không có nên không xem xét.

5. Về án phí:

Bà Võ Thị Thùy O phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) bà Võ Thị Thùy O đã nộp theo biên lai thu số 0004640 ngày 12/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được chuyển thành án phí.

**Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.**

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND **phường, xã, thị trấn**;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Thị Sương**

